

Một cựu Phật tử, từng ăn chay thờ Phật suốt 23 năm Tin nhận Chúa Jesus.



Năm nay (2013), tôi đã ngoài 90 tuổi, ngày tôi được trở về Thiên quốc không còn bao lâu nữa. Tôi không thể nín lặng để mọi việc trôi vào quên lãng. Nguyên xin Chúa sử dụng tôi đến hơi thở cuối cùng, để mang được nhiều linh hồn đến với sự cứu rỗi của Ngài.

Tôi được sinh ra trong một gia đình theo đạo thờ cúng ông bà: ngoài sân có bàn thờ Phật và Thiên, trong nhà có bàn thờ tổ tiên, ông bà, nơi góc nhà có bàn thờ ông Địa.

Vào những dịp lễ lớn tôi ăn chay, đi chùa lễ bái, hằng năm thì tụ họp, ăn uống, làm đám giỗ cho những người đã khuất.

Tôi lập gia đình và có được bảy người con: sáu gái một trai. Cuộc sống cũng có những thăng trầm, biến đổi: từ nghèo túng đến giàu sang, từ một người đàn bà tầm thường bước lên địa vị được nhiều người biết đến qua những thay đổi không ngờ trong cuộc đời; sau những năm tháng chồng tôi thành công trong vài lãnh vực kinh doanh. Tôi nghĩ cuộc đời tôi lúc đó đang đạt được đến đỉnh cao nhất của danh vọng. Gia đình tôi sống rất sung túc và tôi vẫn ở trong sự cuồng tín suốt hơn 24 năm. Tôi mượn vài người giúp việc trong nhà, như: nấu ăn, chăm sóc con cái tôi, dạy kèm cho chúng học, và có tài xế đưa rước. Thì giờ của tôi là theo bạn bè tham gia vào những công tác từ thiện, do các chùa tổ chức. Nào là quyên tiền giúp cô nhi viện, xây chùa, giúp những nạn nhân gặp thiên tai, bão lụt, v.v..

Đến năm 1963, trong vụ đấu tranh đàn áp Phật Giáo của chính quyền, để phản đối, Thượng Tọa Thích Quảng Đức từ chùa Xá Lợi, ở cạnh cây xăng của gia đình chúng tôi tọa lạc tại góc đường Lê Văn Duyệt và Phan Đình Phùng, đã tẩm xăng tự thiêu cho đến chết. Hầu hết Phật tử khắp nơi đã tôn ông lên làm thánh tử đạo, qua cái chết can đảm như vậy, mà trái tim vẫn còn. Rồi sau đó, tôi gặp mấy bà bạn của tôi. Họ gieo vào trong đầu tôi cái tư tưởng là: Nhờ tôi đi làm công tác từ thiện nhiều ở các chùa, nên có duyên với Phật pháp, vì thế, Thượng Tọa mới chọn một nơi tự thiêu có liên quan đến gia đình tôi. Những câu nói: “Bà Bảo ơi! đi tu đi! Phật chọn bà rồi!” Chúng thúc giục lòng tôi hơn bao giờ hết.

Từ đó tôi không biết tin ai theo ai nữa, ngày này qua ngày nọ, tôi viếng không biết bao nhiêu cái chùa. Ai rủ đi đâu cũng đi, từ Phật Giáo chính tông, qua Phật Giáo

khất sĩ, tịnh độ, Đạo Dừa, bà chúa Liễu Hạnh, chùa miếu, am... cùng những tổ chức hành hương xa gần, tôi cũng cuốn gói chạy theo, bỏ nhà cửa chồng con, dẫn thân làm công quả trong chùa. Về đến nhà thì cứ lo nấu nướng, mang nồi cháo thức ăn đi đến chùa cho người ta ăn, là tôi vui. Niềm tin của tôi bấy giờ là đặt hết sự tin tưởng vào những gì đang theo đuổi. Trên đời này rất khó tin ai. “Nhân vô thập toàn!” Loài người có xu hướng hay nghi ngờ nhau, nên mỗi lần gặp buồn khổ, thử thách, khó khăn nào, thì chạy đến một thần thánh thiêng liêng nào đó, để có đối tượng mà cầu khẩn, nương dựa, mong sẽ được họ giúp đỡ, thay đổi hoàn cảnh cho tốt đẹp hơn. Tôi không thể phân tích và tìm hiểu rõ ràng về triết lý Phật giáo. Vì sự thật là tôi thiếu học vấn, nên trình độ suy xét cho thấu đáo tận tường nguồn gốc tôi không biết gì hết. Tôi chỉ tin theo câu chuyện: Phật Thích Ca là Thái tử Sĩ Đạt Ta, con vua, có vợ con xinh đẹp, một hôm ông giả làm thường dân, đi ra ngoài cung để phải đối diện với bốn cái nghiệp mà loài người không thoát được, là: sinh, lão, bệnh, tử. Rồi, ông bỏ hết để đi tìm chân lý, ép xác, tịnh tâm, tìm đường cứu độ chúng sinh, để cuối cùng chết dưới cây bồ đề. Đó là những gì mà niềm tin của tôi đặt vào, một truyền thuyết, cách đơn giản, không thắc mắc, không nghi vấn. Tâm trí của tôi hoàn toàn không còn lo gì cho gia đình nữa; thậm chí tôi còn ăn chay, nằm đất, độ ngo (nghĩa là chỉ ăn một bữa ăn vào đúng 12 giờ trưa thôi). Mặc quần áo thì chỉ có màu lam và màu nâu như một Phật tử tu tại gia. Tình trạng này, gây một phản ứng rất mạnh cho cha mẹ chồng tôi. Ông bà nhìn thấy sự lầm lẫn quá sức của tôi, nên lên tiếng trách mắng chồng tôi không biết dạy vợ, không biết kiểm chế tôi. Trong nhà còn có sáu đứa con gái chưa gả chồng đứa nào hết, tu kiểu này ai dám đến mà cưới xin.

Cuối cùng, để giúp cho tôi bớt bỏ nhà đi theo đạo, chồng tôi cho thợ đến xây một nơi thờ cúng, tụng niệm riêng cho tôi trên sân thượng. Phòng này không khác gì cái miếu hay cái am. Bàn thờ tam cấp đầy áp các tượng Phật lớn nhỏ: Phật Thích ca, Phật Quan Âm, Chuẩn Đề nhiều tay, Phật nằm, Phật ngồi, Phật đứng... để không còn một chỗ trống. Thậm chí, tôi còn nuôi một bà già trong nhà, để chỉ đốt nhang không dứt trong nơi này. Tôi chưa hề bước chân vào bất cứ trường lớp nào trong đời. Chồng tôi có dạy sơ cho tôi biết đánh vần, đọc được vài ba chữ. Vậy mà, ngày đêm tôi cứ tụng niệm kinh Bà La Môn, kinh Địa Tạng, là những bộ kinh lớn trong Phật Giáo. Tôi tụng như con kén, không biết tụng cái gì, cầu xin cái gì. Tôi được biết đó là tiếng Phạn, một thứ ngôn ngữ mà không có ai còn dùng để đối thoại trên thế giới này.

Vào năm 1979, Chúa đã có chương trình cho gia đình chúng tôi rời khỏi Việt Nam. Chồng tôi tham gia vào công tác khảo sát, trục vớt của chính quyền Cộng Sản, để tìm những chiếc tàu hoặc xà lan đã chìm dọc theo bờ biển miền nam. Nhờ đó, gia đình tôi có cơ hội vượt biển, đi tìm tự do. Việc này nếu không bởi Chúa sắp đặt, thì

không bao giờ cả gia đình tôi cùng nhau được đến Mỹ. Sau những lần bị hải tặc Thái Lan cướp hết tài sản đã mang theo. Tất cả mọi người đều trải qua những giây phút hãi hùng nhất trong đời. Miệng tôi không ngớt gọi bốn phương chư Phật, tất cả các tên thần thánh gì tôi biết được, tôi kêu van, cầu khẩn, xin họ phù hộ, cứu độ. Tôi nhìn thấy chiếc tàu nào của bọn cướp cũng đều có hình Phật Thích Ca ngay đầu tàu. Tên cướp Thái Lan nào cũng đeo tượng Phật trên cổ. Tại sao chúng có thể đi cướp của, hãm hiếp những người đàn bà, con gái yếu đuối, và giết người nữa. Phật ở đâu sao không ngăn chặn chúng? Tôi chơi vơi trong niềm tin của chính tôi!

Cuối cùng, sau những trận cướp tàu, chúng tôi lạc vào một hoang đảo. Vừa đói vừa khát, chúng tôi không nghĩ gì hơn là phải tìm được cái gì để uống và ăn. Phép lạ đã xảy ra, ban cho chúng tôi một dòng suối ngọt mát, và những con ốc nhỏ làm đồ ăn; nhưng tôi đã có lời thề nguyện là ăn chay cho đến chết (chết cũng ngậm miếng đồ chay trong miệng), nên tôi chỉ uống nước thôi. Quá kiệt sức, nhiều lần tưởng như gần chết, tôi không hề nghĩ đến ngày mai hay những ngày kế tiếp sẽ ra sao.

Cuối năm 1979, gia đình chúng tôi được định cư ở Mỹ, tại thành phố Santa Barbara thật đẹp, nằm ngay bờ biển miền nam California. Sống tại đây được hai năm, thì vợ chồng tôi được Chúa mở đường cho dọn về San Diego, nơi thành phố có đông người Việt Nam đứng vào hàng thứ ba trên đất Mỹ. Tôi vẫn tiếp tục tụng niệm hằng ngày; và sau hơn 23 năm ăn chay, cơ thể của tôi bị thiếu dinh dưỡng trầm trọng, kèm theo chứng bệnh thấp khớp hành hạ khắp thân người. Hai cái đầu gối của tôi bị đóng vôi, nên sưng nhức đêm ngày. Tôi đến bác sĩ khám, và họ nói tôi cần phải giải phẫu, để thay đầu gối mới. Sau đó, vì thủ tục xin trợ cấp y tế (medicare) hơi khó khăn, nên bác sĩ đề nghị tôi mổ cả hai đầu gối cùng một lúc. Bác sĩ phụ trách ca giải phẫu này cho biết, đây là lần đầu tiên, ông ta thay đầu gối cả hai chân cho một bệnh nhân.

Trong thời gian trước khi quyết định giải phẫu, có vài con cái Chúa đến thăm viếng vợ chồng tôi và giới thiệu về Đức Chúa Jesus; nhưng tôi vẫn cứng lòng, từ chối với lý lẽ: ông bà theo đạo nào con cháu cứ giữ như vậy mà tin theo. Tôi có niềm tin của tôi, các ông bà có niềm tin của các ông bà. Sự kiên nhẫn thăm viếng của ông bà Mục Sư Đặng Minh Lành đã đem chồng tôi đến với Chúa trước. Tôi cứng lòng như Pha-ra-ôn, cho dù Môi-se có nói gì hay làm phép lạ gì đi nữa, cũng không tin. Nỗi lo sợ cho ngày lên bàn mổ gần kề, đến với tôi. Con cái Chúa vẫn tiếp tục thăm hỏi và cầu thay cho tôi.

Hai đầu gối của tôi được thay thế bằng hai đầu gối inox, rất là khó khăn khi tập cử động. Tôi phải ngồi xe lăn cả mấy tháng. Một hôm, có Giáo Sĩ Herman Hayes đến giảng bằng tiếng Việt tại Hội Thánh Tin Lành ở San Diego. Con cái Chúa đến

thăm tôi, rủ tôi đi nghe Lần đầu tiên tôi nghe một người Mỹ giảng bằng tiếng Việt. Tôi được biết là ông đã từng sống 16 năm tại Việt Nam. Vợ chồng tôi tò mò, muốn đi đến nghe thử xem sao. Chủ đề của bài giảng là: “Nên Đặt Đức Tin Nơi Ai?” Vì mọi việc trên thế gian này đều có thời kỳ của nó, không có điều gì có thể tồn tại mãi. Có sinh, có tử, có nghèo, có giàu, có lúc đau khổ, rồi cũng có thời sung mãn, có lúc hưng thịnh, cũng có khi thất bại, nên biết tin vào ai trên đời này? “Nhân vô thập toàn!” Thánh Kinh có chép: “Vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời” (Rô-ma 3:23). “Chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác; vì ở dưới trời chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu” (Công Vụ Các Sứ Đồ 4:12). Giáo sĩ còn nhấn mạnh trong bài giảng về bốn điều tiên đoán trong Thánh Kinh, là: Sự giáng sinh, sự hy sinh trên thập tự giá để cứu chuộc nhân loại, sự sống lại, và sự tái lâm của Đức Chúa Jesus. Ba sự kiện đã xảy ra rồi và con dân Chúa hiện nay đang mong đợi điều cuối cùng sẽ xảy đến nữa mà thôi. Duy nhất, chỉ duy nhất có Đức Chúa Jesus là Đấng đã chết và sống lại trên thế gian này mà thôi. Tin Lành đang thờ Đấng sống. Ngay lúc đó, Chúa Thánh Linh thúc giục lòng tôi một cách thật mạnh mẽ. Rồi, trong giờ kêu gọi của giáo sĩ, tôi rời chiếc xe lăn tay, bước lên tin nhận Chúa trước sự kinh ngạc của mọi người. Nhiều người cảm động, đến ôm tôi và khóc ào lên.

Đêm đó, ma quỷ không muốn mất tôi. Nó cố tình giành giật linh hồn tôi và níu kéo tôi trở lại. Nó khiến cho hai lỗ tai tôi luôn nghe tiếng tụng kinh, gõ mõ, đánh chuông. Tôi không ngủ được. Mãi gần đến sáng, tôi chập chờn trong giấc mơ. Tôi thấy tôi đang chạy xuống một dốc núi, thì đằng sau lưng có một hòn lửa tròn lăn theo. Tôi mệt quá, té nhào xuống đất, thì hòn lửa đó lăn qua khỏi tôi rồi nổ tung ra. Một người mặc áo trắng toát, tôi không nhìn thấy mặt, nhưng nghe tiếng nói bên tai: “Ta là Chân Lý, Đường Đi, và Sự Sống! Chính Ta đây!” Rồi, người ấy biến mất. Tôi giật mình thức dậy, nói với ông nhà tôi, gọi ngay cho Mục Sư Lành để thuật lại giấc chiêm bao. Mục sư chạy đến ngay, cầu nguyện cho tôi, và cho biết, tôi đã thật sự gặp được Chúa và Ngài đã chọn tôi. Mục sư đề nghị chở tôi ra tiệm vàng gần nhà, để mua tặng tôi một sợi giây chuyền vàng 18k, có cây thập giá đeo vào cổ, để kỷ niệm. Với tâm lý thương tình của một người đàn bà vừa chập chững bước đến với Chúa như con trẻ, tôi vui mừng tiếp nhận món quà lớn nhất từ Đức Chúa Trời, là tiếp nhận Con của Ngài làm Cứu Chúa của đời tôi, và món quà nhỏ từ vị mục sư, để tôi có được cảm nhận là tôi đã thuộc về Chúa rồi.

Sau đó, tôi tập tành ăn thịt và cá, để bồi dưỡng sức khỏe sau cuộc giải phẫu lớn vừa qua. Tôi quyết định dẹp bàn thờ, bắt đầu đọc Thánh Kinh và đi nhóm họp thờ phượng Chúa hằng tuần. Vợ chồng tôi cũng thường tổ chức những buổi nhóm cầu nguyện tại nhà. Đức Chúa Trời bắt đầu chương trình của Ngài thật quá tuyệt diệu trên đời sống của vợ chồng chúng tôi. Ông nhà tôi rất thích sửa xe, nên mua những

chiếc xe cũ về, tân trang lại và bán rẻ cho anh em nào trong Hội Thánh cần phương tiện di chuyển.

Vào đầu năm 1981, có rất ít Hội Thánh Tin Lành Việt Nam ở vùng San Diego. Ông nhà tôi phối hợp với một vài con cái Chúa, để tổ chức nhóm thờ phượng Chúa tại tư gia. Sau đó, bị hàng xóm phàn nàn vì tình trạng đậu xe đông trước cửa. Ông nhà tôi đến gặp vài mục sư của Hội Thánh Mỹ, để xin họ giúp đỡ cho việc thành lập Hội Thánh Việt Nam. Sau đó một thời gian, chúng tôi mời được Mục Sư Đặng Ngọc Báu đến quản nhiệm Hội Thánh. Để phát triển Hội Thánh, nhà tôi và tôi tình nguyện lấy danh sách của các đồng hương Việt Nam đi định cư tại Mỹ theo diện HO, con lai, và đoàn tụ gia đình, qua những cơ quan thiện nguyện như USCC, IRC, CWS. Chúng tôi ra tận các sân bay LAX, San Diego để đón họ, rồi đưa về những căn hộ đã mượn sẵn. Làm việc đó, chúng tôi nghĩ đến kinh nghiệm của chính bản thân mình và khó quên được những ngày đầu đặt chân đến Mỹ. Vì “cái thuở ban đầu lưu luyến ấy, nghìn năm hồ dễ mấy ai quên.” Vợ chồng chúng tôi cùng vài con cái Chúa mang những vật dụng cần yếu đến giúp những người định cư. Từ đó, Hội Thánh thêm rất nhiều người tiếp nhận Chúa. Vợ chồng tôi cũng có rất đông con nuôi, ai cũng thương gọi bằng ba má. Tôi còn nhớ, ông nhà tôi có chiếc xe van cũ, được sửa lại, để chở người đi nhà thờ vào mỗi Chủ Nhật, hay đi nhóm cầu nguyện. Vì muốn chở hết và nhiều, nên ông may màn che hết các cửa hai bên, tránh cảnh sát nhìn thấy, và để thêm những chiếc ghế nhỏ dưới sàn cho họ ngồi. Tấm lòng mong muốn nhiều linh hồn được cứu rỗi của ông nhà tôi, đã để lại những kỷ niệm khó quên trong lòng của những người con cái Chúa, đã từng sống bên cạnh ông nhà tôi.

Qua 31 năm tin nhận Chúa, tôi nhìn lại sự thay đổi lớn lao trong cuộc đời mình. Trước kia, tôi không hề nghĩ đến những sự sáng tạo của Đấng Tạo Hóa (Ông Trời). Tôi không hề biết có người yêu tôi đến có thể chết thay cho tôi. Tôi không biết tại sao tôi có mặt trên thế gian này, đến đây để làm gì, và chết rồi đi về đâu? Những gì tôi thờ lạy, cúng kiến trước kia, có giúp được gì cho tôi đâu! Tôi quý lạy, cầu khẩn những cái tượng chạm do con người làm ra: có mắt không nhìn thấy, có mũi không thở được, có miệng không nói, và tay chân không hề cử động. Tượng bằng vàng, đá quý, gỗ, thạch cao, xi-măng, v.v., là những gì mà quyền lực tối tăm của các tà linh đang cai trị thế giới, dùng để kiềm chế loài người, khiến họ không biết thờ lạy Đấng đã tạo ra chính mình. Bây giờ, tôi hiểu được mục đích loài người có mặt ở thế gian để làm gì Chúng ta đến đây để nhận lãnh thân thể được tạo dựng giống như Đức Chúa Trời, được sống để biết ơn và thờ kính Ngài. Sau khi rời khỏi thế gian này, tôi sẽ trở về nơi mà Chúa muốn những người Ngài yêu, Ngài chọn, sống với Ngài đời đời.

Thưa quý vị, sống trên đời này không một ai không có hy vọng. Cái hy vọng của những người theo Chúa là hy vọng xác thực, khi cả thế gian chìm trong tội lỗi, không có một người nào có thể dám nói là mình vô tội. Tôi đưa ra thí dụ: Tất cả đều có tội, đang ở trong ngục tù, thì nhất định phải có một người không tội ở ngoài đến cứu mình ra. Đức Chúa Jesus đã hy sinh, lìa bỏ hết tất cả trên Thiên giới, xuống thế gian làm người. Ngài đã gánh hết tội lỗi của cả nhân loại trên thân mình Ngài; thậm chí chịu đóng đinh cho đến chết trên thập tự giá, và sau ba ngày, Ngài đã từ cõi chết sống lại. Ngài đã đắc thắng tội lỗi và sự chết. Ngài sống lại cho quý vị và tôi niềm hy vọng được sống lại.

Từ một người đàn bà không hề bước chân vào lớp học, bây giờ, Chúa ban cho tôi sự khôn ngoan để đọc và hiểu Lời Chúa trong Thánh Kinh mỗi ngày. Tôi có Đấng Tạo Hóa, Vua trên muôn vua, Chúa trên muôn chúa để trông cậy và thờ lạy. Tôi kinh nghiệm được những phép lạ, những ơn phước Ngài ban. Sự bình an mà tôi đang có, thế gian không thể ban cho được. Tôi vẫn còn sống khỏe mạnh trong tuổi hơn 90 này, để nói lên tình yêu thương của Ngài đã cứu tôi. Tôi nghe và chứng kiến những gì chồng tôi đã thuật lại, trước những giây phút cuối cùng của đời ông. Chúa đã sai thiên sứ đến, để đón tiếp chồng tôi về với Ngài một cách rất tốt đẹp. Quý vị có muốn vào trong giờ phút cuối của cuộc đời mình, được tiếp rước như vậy không? Tôi mong rằng, cuốn sách nhỏ này sẽ giúp cho quý vị có một quyết định mạnh mẽ: chọn lại niềm tin cho chính mình! Niềm tin không phải từ tôn giáo mà là tin vào Đấng mà quý vị đặt hết đức tin và hy vọng vào.

Nguyên xin Chúa Thánh Linh hành động trong lòng quý vị, trong thì giờ quý vị đọc và suy ngẫm lời làm chứng của tôi, để quý vị sẽ mở lòng, ăn năn tội và tiếp nhận Đức Chúa Jesus làm Cứu chúa của đời mình. Ngài đang chờ quý vị!

Quả Phụ Nguyễn Thái Bảo (nhũ danh Nguyễn Thị Lịnh)

Sau khi đọc xong lời làm chứng trên đây của tôi, nếu quý vị được CHÚA cảm động, muốn tin nhận ĐỨC CHÚA JESUS làm Cứu Chúa của đời mình, xin hãy hết lòng cầu nguyện theo sự hướng dẫn sau đây:

“Kính lạy Chúa Cứu Thế Jesus,

Ngài là Chân Lý, Đường Đi và Sự Sống. Con nhận biết chính bản thân con là kẻ tội lỗi, không ra chi trước mặt Chúa. Bây giờ, con xin từ bỏ hết những tội lỗi của con trước kia. Con tin Ngài đã chết trên thập tự giá để cứu chuộc con. Xin Ngài tha tội và chấp nhận con vào đại gia đình con cái của Đức Chúa Trời, ghi tên của con vào sách sự sống trên thiên đàng, để con nhận được sự cứu rỗi đời đời. Con xin tuyên xưng Ngài là Cứu Chúa và mời Ngài làm chủ đời sống của con từ nay.

Con cầu nguyện bấy nhiêu lời này trong danh Đức Chúa Jesus Christ! Amen!”

(Từ facebook của Mục vụ truyền giáo)